

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 367/2020/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị P**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Ấp Linh Phụng, xã L, huyện G, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phụng:

Anh **Phạm Quốc Vương**, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Ấp An Hóa Tây, xã B, huyện M, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông **Trần Văn Đ**, sinh năm: 1972.

Địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện G, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Lê Thị M**, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: ấp 1, xã H, huyện G, tỉnh B.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trần Văn Đ và bà Lê Thị M có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Thị P số tiền là 337.026.000 (ba trăm ba mươi bảy triệu không trăm hai mươi sáu nghìn) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Ông Trần Văn Đ và bà Lê Thị M tự nguyện liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.425.000 (tám triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn) đồng và còn phải nộp đủ số tiền này.

Bà Phạm Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.125.000 (chín triệu một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai số: 0006765 ngày 31/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Phòng GDKT TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hồng Đang**